

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC THỦY
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/DSST

“V/v kiện xin ly hôn.

Ngày 03 tháng 01 năm 2018”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY – HÒA BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Khánh

2. Ông Bùi Hữu Thành

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy tham gia phiên tòa: bà Thái Thị Dung – Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 01 năm 2018. Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2017/ HNGD ngày 12 tháng 7 năm 2017 về việc kiện xin ly hôn.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2017/QĐXX-DS ngày 09 tháng 11 năm 2017. Giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H - sinh năm 1983 - (*có mặt tại phiên tòa*)

2. Bị Đơn: anh Trần Việt A - sinh năm 1973 - (*vắng mặt*)

3. người làm chứng: bà Vũ Thị T - (*vắng mặt*)

Cùng trú tại: Thôn G, xã C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Bùi thị H trình bày: Năm 2001 chị H và anh Trần Việt A tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Cổ Nghĩa, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. Hai anh chị chung sống

hòa thuận, hạnh phúc được khoảng hai năm đầu, sau đó trong cuộc sống gia đình dần nảy sinh mâu thuẫn. Theo chị H, anh Trần Việt A không chăm lo làm ăn kinh tế, sa đà vào rượu chè, say sấn về nhà đánh đập vợ con, đập phá nhà cửa làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày một căng thẳng trầm trọng. Mâu thuẫn đỉnh điểm xảy ra vào năm 2008, anh Trần Việt A để mẹ con chị H ở nhà ra đi làm ăn, chị H chỉ nghe nói là anh A đi làm ăn ở miền Nam mà không biết cụ thể ở đâu. Từ khi bỏ đi anh Trần Việt Anh không liên lạc gì với chị H và cũng không gửi tiền về nhà cùng chị H nuôi dưỡng con chung. Nhưng theo chị H được biết, anh Trần Việt A vẫn thỉnh thoảng liên lạc với bà Vũ Thị T là mẹ đẻ. Khi chị H có hỏi bà T về địa chỉ của anh A thì bà T dấu không cho chị biết và cũng không cho chị số điện thoại của anh Trần Việt A. Theo chị H, nguyên nhân bà T và anh Trần Việt A cố tình dấu địa chỉ, không về giải quyết việc ly hôn là do anh Trần Việt A và bà Vũ Thị T sợ chia tài sản chung là mảnh đất và ngôi nhà của anh chị mà hiện nay bà T đang ở và bà T bắt chị H phải có trách nhiệm nuôi mẹ chồng và em chồng. Do tình cảm không còn, cuộc sống vợ chồng không H phúc, không thể tiếp tục cuộc sống chung chị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Việt A.

Về con chung: Chị Bùi Thị H và anh Trần Việt A có một con chung là cháu Trần Phương Th, sinh ngày 23/4/2002. Hiện nay cháu đang ở với chị H. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu và chưa yêu cầu anh Trần Việt A cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung: Chị Bùi Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về công nợ: Không có.

Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Trần Việt A, xin được nuôi con chung không yêu cầu anh Trần Việt A cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và công nợ chung.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 14/8/2017 bà Vũ Thị T là mẹ đẻ anh Trần Việt A cho biết, năm 2001 chị Bùi Thị H và anh Trần Việt A kết hôn tại UBND xã Cổ Nghĩa, Lạc Thủy, Hòa Bình. Sau khi kết hôn được hai tháng thì hai anh chị ra ở riêng, sau đó thì anh A đi làm ăn khoảng bảy, tám năm nay, bà có hỏi địa chỉ cụ thể thì anh A không nói. Thỉnh thoảng anh Trần Việt A vẫn gọi điện về cho bà, lần gần đây nhất là khoảng một, hai tháng trước, nhưng chỉ gọi bằng số điện thoại của người khác, còn anh Trần Việt A dùng số điện thoại nào thì bản thân bà cũng không biết và khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ kiện bà có được biết nhưng bà không nói và cũng không thông tin cho anh Trần Việt A biết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình thụ lý giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình, tuân thủ đầy đủ các quy định luật tố tụng dân sự; nguyên đơn chấp hành tốt quy định trong tố tụng dân sự. Bị đơn và bà Vũ thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 51, điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị H và giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Trần Việt A. Về con chung: Giao cháu Trần Phương Th cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành, chị H chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập; Về tài sản chung và công nợ chung chị H không yêu cầu giải quyết, nên không đề cập. Về án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, theo đơn đề nghị của chị Bùi Thị H, Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy đã tiến hành xác minh về sự có mặt và vắng mặt của anh Trần Việt A tại địa phương được biết: Hiện nay anh Trần Việt A, sinh năm 1973 không có mặt tại địa phương, đi làm ăn ở đâu không báo cáo với chính quyền nên không biết hiện nay anh Trần Việt A ở đâu nhưng Hộ khẩu thường trú vẫn còn tại địa phương, chưa cắt chuyển hộ khẩu đi đâu.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39, điểm e khoản 1 điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, việc Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy tiến hành thụ lý và giải quyết vụ án này là đúng thẩm quyền.

Về quan hệ tranh chấp: Giữa chị Bùi Thị H và anh Trần Việt A có đăng ký kết hôn năm 2001 tại UBND xã Cổ Nghĩa, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. Sau thời gian đầu chung sống H phúc, giữa chị H và anh A nảy sinh mâu thuẫn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị H khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Trần Việt A, giải quyết về vấn đề con chung. Tòa án đã thụ lý và xác định quan hệ tranh chấp là: xin ly hôn tại khoản 1 Điều 28 bộ luật tố tụng dân sự.

Về hôn nhân: Trong quá trình giải quyết xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị Bùi Thị H và anh Trần Việt A là hoàn toàn tự nguyện, hợp pháp và tiến bộ. Hai vợ chồng chung sống H phúc được hai năm đầu sau kết hôn, sau đó thì cuộc sống bắt đầu nảy

sinh mâu thuẫn. Theo chị H, anh Trần Việt A không chăm lo làm ăn kinh tế, sa đà vào rượu chè, say sưa về nhà đánh đập vợ con, đập phá nhà cửa làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày một trầm trọng. Cho đến năm 2008 thì anh Trần Việt A bỏ mẹ con chị H đi đâu, làm gì và ở đâu mẹ con chị H không biết và cũng từ đó anh Trần Việt A không điện thoại liên lạc hoặc có tin gì với mẹ con chị. Cũng từ đó đến nay anh Trần Việt A không một lần trở về, cũng không gửi tiền cùng chị H nuôi dưỡng con chung và cũng không thông báo cho chị H biết hiện nay đang ở đâu trong khi vẫn thỉnh thoảng liên lạc với mẹ đẻ là bà Vũ Thị T.

Qua xác minh tại địa phương cũng như bà Vũ Thị T mẹ của anh Trần Việt A xác nhận: hiện nay anh Trần Việt A không có mặt tại địa phương, nhưng hộ khẩu thường trú vẫn còn tại địa phương, chưa cắt chuyển đi đâu, không khai báo tạm trú, tạm vắng nên chính quyền không nắm được. Bản thân mẹ đẻ anh Trần Việt A cũng không biết hiện nay anh Trần Việt A ở đâu gia đình cũng không thể liên lạc được với anh A, chỉ khi nào anh A có việc gì thì mới gọi về cho bà bằng số điện thoại của người khác, lần gần đây nhất anh A liên lạc với bà T là khoảng một, hai tháng trước. Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy đã tiến hành tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của BLTTDS, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng anh Trần Việt A vẫn cố tình giấu địa chỉ, trốn tránh, không về Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy để giải quyết vụ kiện. Xét thấy, anh Trần Việt A đã bỏ gia đình vợ con từ 2008 cho đến nay không quan tâm, không có trách nhiệm gì đến vợ con, cố tình trốn tránh, giấu địa chỉ, tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh Trần Việt A đã thay đổi không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị H có nguyện vọng xin được ly hôn anh Trần Việt A là thỏa đáng, nên có căn cứ chấp nhận đề nghị của chị Bùi Thị H xin ly hôn anh Trần Việt A, Xử cho chị H được ly hôn anh Trần Việt A là phù hợp với thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị H và anh Trần Việt A có 01 con chung là cháu Trần Phương Th, sinh ngày 23/4/2002. Anh Trần Việt A bỏ đi từ năm 2008 đến nay, cháu Th ở với chị H. Xét thấy chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Th và chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung là hợp lý, trên cơ sở cháu Th cũng có nguyện vọng muốn được ở cùng mẹ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của chị H.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Bùi Thị H chưa yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56, khoản 1, khoản 2 điều 81, điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ Hôn nhân: Chị Bùi Thị H được ly hôn anh Trần Việt A.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Phương Th - sinh ngày 23/4/2002 cho chị Bùi Thị H mẹ của cháu trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Th trưởng thành hoặc có thay đổi khác. Anh Trần Việt A có quyền đi lại thăm hỏi con chung, không ai được ngăn cản và chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết

4. Về án phí: Chị Bùi Thị H phải nộp 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền mà chị H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0000701 ngày 12/7/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lạc Thủy, Tỉnh Hòa Bình.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị đơn anh Trần Việt A vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện LT;
- THADS huyện LT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Thị Hiền